

HIJAB TRONG KIẾN TẠO BẢN SẮC VÀ ĐỊNH HÌNH KHÔNG GIAN CÔNG CỘNG Ở IRAN HIỆN ĐẠI

Hijab in identity construction and shaping public space in modern Iran

PHẠM THỊ THANH HUYỀN*

Ngày nhận bài: 16/6/2025, ngày gửi phản biện: 19/6/2025, ngày duyệt đăng: 7/7/2025

Hijab - từ chỉ chung trang phục của phụ nữ Hồi giáo hoặc theo nghĩa hẹp hơn là khăn trùm đầu luôn là một chủ đề được quan tâm khi nghiên cứu về phụ nữ ở các nước Hồi giáo, đặc biệt là các quốc gia ở Trung Đông. Bài viết này phân tích trường hợp cụ thể Hijab của Cộng hòa Hồi giáo Iran trong kiến tạo bản sắc và định hình không gian công cộng ở Iran từ sau Cách mạng Hồi giáo 1979. Thông qua phân tích các nội dung trong Qur'an về trang phục của nữ giới, những kiến giải về nguyên tắc Hijab của các lãnh tụ tinh thần của Iran và các quy định liên quan đến vấn đề này. Bài viết chỉ ra quá trình hình thành và thể chế hóa quy định Hijab như một phần của bản sắc văn hóa - tôn giáo Iran và cũng là một trong những nội dung trọng tâm của các phong trào xã hội sau cách mạng.

Từ khóa: Cộng hòa Hồi giáo Iran, Hijab, không gian công cộng.

Hijab - the generic term for Muslim women's dress code or in a more restricted sense, the headscarf - has been a topic of interest while studying women in Muslim countries, especially countries in the Middle East. This article analyzes the case of Hijab in the Islamic Republic of Iran in identity construction and shaping public space in Iran since the 1979 Islamic Revolution. By analyzing contents about women's clothing and modesty in Qur'an, the interpretation of the Hijab principle by Iranian spiritual leaders and the regulations related to Hijab. The article points out the process of forming and institutionalizing the Hijab regulation in Iran as a part of Iran's religious - cultural identity and also one of prominent issues of social movements after the revolution.

Keywords: Islamic Republic of Iran, Hijab, public space.

* Tiến sĩ, Khoa Đông Phương học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội;
Email: phamhuyendph@gmail.com

Mở đầu

Cộng hòa Hồi giáo Iran là quốc gia có dân số hơn 92 triệu người với độ tuổi trung bình là từ 33 - 34 tuổi, khoảng 60% dân số dưới 39 tuổi (Alia Chughtai, Mohamed A.Hussein, 2025). Phụ nữ chiếm 49,2% dân số (World Bank, 2024), có trình độ học vấn cao với tỷ lệ biết chữ là 85,5% (cao hơn tỷ lệ biết chữ của nam giới), tỷ lệ phụ nữ tiếp tục theo học ở các bậc học cao hơn ngày càng gia tăng (tăng 21 lần kể từ Cách mạng Hồi giáo), hiện nay khoảng 60% số lượng sinh viên tại các trường đại học là nữ (Sara Atta, 2023). Tuy nhiên, dù có tỷ lệ học vấn cao, phụ nữ Iran vẫn phải đối mặt với những khó khăn về cơ hội tiếp cận việc làm và cơ hội kinh tế. Theo báo cáo về Chỉ số Khoảng cách Giới năm 2025, Iran đứng thứ 145 trong số 148 nước được khảo sát và xếp hạng (World Economic Forum, 2025). Ngoài ra, Hijab (trang phục phù hợp với tiêu chuẩn Hồi giáo) cũng là một vấn đề xã hội thu hút sự chú ý, thảo luận trong và ngoài nước và là chủ đề của nhiều phong trào nữ giới tại Iran.

Hồi giáo, đặc biệt là Shi'a, tôn giáo của hơn 90% dân số Iran hiện nay, là một trong các thành tố quan trọng trong quá trình kiến tạo bản sắc văn hóa của Iran. Sau Cách mạng Hồi giáo 1979, điều 12 của Hiến pháp Iran quy định Shi'a 12 Imam là tôn giáo chính thức của Iran (Constitution of Islamic Republic of Iran, 2013). Sự hiện diện ngày càng rõ nét của tôn giáo trong chính trị và đời sống, góp phần tái định hình bản sắc văn hóa của Iran trong bối cảnh hậu cách mạng. Mỗi quan hệ này thường được nhắc đến như một minh chứng cho mô hình "chính trị được thiêng hóa" (When Politics are Sacralized), trong đó xem xét mối quan hệ của tôn giáo và chủ nghĩa dân tộc cũng như tác động của sự pha trộn này đối với các chính sách của nhà nước ở các cấp độ quốc gia, khu vực và quốc tế (Ali Banuazizi, 2021). Trong trường hợp cụ thể về Hijab, sự đan xen của tôn giáo, chính trị với vấn đề về giới cũng như quyền phụ nữ cho thấy sự đa dạng ở các bối cảnh lịch sử, xã hội khác nhau hoặc ở từng giai đoạn khác nhau trong cùng một xã hội như trường hợp của Iran. Điều này có tác động đến trải nghiệm cá nhân của phụ nữ trong xã hội Iran cũng kiến tạo bản sắc và định hình không gian công cộng ở Iran hiện đại.

1. Hijab trong kiến tạo bản sắc sau Cách mạng Hồi giáo 1979

Sau Cách mạng Hồi giáo 1979, Hijab trở thành một thành tố quan trọng của quá trình xây dựng quốc gia - dân tộc, trở thành trung tâm của đời sống chính trị cũng như đối ngoại của Iran. Việc đòi hỏi quyền được lựa chọn mặc Hijab hay không trở thành trung tâm của các phong trào phụ nữ cho đến hiện nay. Trải nghiệm về việc bị buộc bỏ Hijab (unveiling) thời Reza Shah Pahlavi và quay trở lại với Hijab mang tính bắt buộc (reveiling) hiện nay đều dẫn đến những phản ứng của phụ nữ Iran. Đồng thời Hijab cũng là chủ đề dẫn đến sự khác biệt quan điểm của chính phụ nữ Iran, đàn ông và cả giới tăng lữ (Hamideh Sedghi, 2007, p.254). Việc người phụ nữ có thể quàng *magna' e* khi đi làm ở nơi công sở vì được cho là một trong hai loại Hijab phù hợp nhất, rồi thay sang khăn

quàng (*rossari*) thoải mái hơn khi kết thúc giờ làm như được thể hiện bằng một cảnh quay xa trong bộ phim Iran đầu tiên được giải Oscar dành cho phim nói tiếng nước ngoài hay nhất “Sự chia ly của Nader và Simin” cũng phân nào thể hiện sự đối thoại bản sắc của chính những người phụ nữ (Asghar Farhadi, 2011).

Tại Iran, quan điểm về Hijab đặc biệt với ảnh hưởng của Shi’a được thể hiện rất rõ qua các tuyên bố của Ayatollah Khomeini và Ayatollah Khamenei - các lãnh tụ tinh thần của Cách mạng Hồi giáo. Ayatollah Khomeini gắn ý nghĩa của Hijab với việc bảo vệ giá trị của người phụ nữ Hồi giáo đặc biệt trước những đe dọa của chủ nghĩa thực dân. Trong bài phát biểu vào ngày 13 tháng 3 năm 1985 (Lịch Iran: 17/12/1363), ông khẳng định:

“Bạn nên lưu ý rằng Hijab mà Hồi giáo đặt ra là để bảo vệ các giá trị của bạn. Bất kỳ điều gì Allah đã ra lệnh, dù là cho phụ nữ hay đàn ông là để đảm bảo rằng những giá trị thực sự mà họ có [nhưng] cũng có thể bị chà đạp bởi bàn tay xấu xa của chủ nghĩa thực dân và những kẻ thực dân” (Khomeini, 1363).

Đây là bài phát biểu nhân dịp ngày sinh Fatemeh - con gái Nhà tiên tri Muhammad, vợ của Imam Ali, người được xem là hình mẫu của phụ nữ Hồi giáo đặc biệt là nhánh Shi’a, ngày sinh của bà cũng được chọn là Ngày phụ nữ của Iran.

Tương tự, Ayatollah Ali Khamenei khẳng định Hijab là “bản sắc độc lập về văn hóa của phụ nữ Hồi giáo,” Hijab không ảnh hưởng đến sự tiến bộ và phát triển của phụ nữ, đặc biệt nhấn mạnh *chador*¹ vào ngày 8 tháng 3 năm 2018 (Lịch Iran: 17/12/1396):

“Ngày nay, ở trong nước, chúng ta tự hào về Hijab của phụ nữ chúng ta; những người phụ nữ của chúng ta với *chador* - một Hijab của Iran, *chador* là Hijab của Iran- và Hijab của Hồi giáo, đã vươn tới những đỉnh cao khoa học, nghệ thuật và văn hóa, trở thành những người nổi bật nhất và có ảnh hưởng nhất trong các lĩnh vực xã hội đồng thời họ cũng là những người quản lý gia đình, chăm sóc con cái và kết hôn” (Khamenei, 1396).

Sau hàng loạt các cuộc biểu tình của phong trào “Phụ nữ, cuộc sống, tự do” (tiếng Ba Tư: *زن - زندگی - آزادی*) từ năm 2022, trong bài phát biểu nhân tháng Ramadan năm 2024 (Lịch Iran năm 1403), Ayatollah Khamenei đã khẳng định vấn đề Hijab vốn không tồn tại tại Iran mà do các thế lực bên ngoài. Ông nói “...Một số kẻ đã ngồi lại, lên kế hoạch để Hijab trở thành một vấn đề ở đất nước chúng ta, trong khi nó vốn không hề tồn tại ở đất nước đó... Tôi xin thể hiện quan điểm rõ ràng, nhất quán của mình về vấn đề này như sau: Theo quan điểm tôn giáo, Hijab là một bổn phận tôn giáo

¹ *Chador* là một loại áo choàng dài, có tay hoặc không tay, che từ đầu tới chân, thường là màu đen, được mặc bên ngoài trang phục rộng rãi và khăn trùm đầu thường cũng là màu tối. *Chador* là một trong hai dạng Hijab được khuyến khích đối với các cơ quan nhà nước bên cạnh *maqna'e*. Tuy nhiên, những người phụ nữ mộ đạo với cách tiếp cận cởi mở hơn có thể lựa chọn mặc *chador* đen với trang phục bên trong như quần áo và khăn với màu sắc sáng hơn.

không thể tranh cãi... Đây là điều không thể bỏ qua. Người dân chúng ta là người Hồi giáo, những người có niềm tin, những người mộ đạo, phụ nữ của chúng ta là những người mộ đạo, họ phải tuân thủ việc này; đó là một quy định tôn giáo. Một khía cạnh nữa, đó là khía cạnh pháp lý; luật pháp cần được tuân thủ, và ở hoàn cảnh này, đó là quy định pháp luật, tất cả mọi người đều phải tuân thủ quy định pháp luật, dù cho đó là người có niềm tin vào giáo luật hay là những người không tin vào giáo luật, đều phải tuân thủ pháp luật” (Khamenei, 1403).

Như vậy, khía cạnh pháp lý của Hijab - điểm đặc biệt của quy định về Hijab tại Iran vẫn luôn được nhấn mạnh trong các bài phát biểu của Ayatollah Khamenei, ông cũng khẳng định trong cuộc gặp mặt với Tổng thống và các quan chức chính phủ vào tháng 8 năm 2019 (Lịch Iran tháng 5/1398) rằng: “Hijab là một quy định tôn giáo và là một vấn đề pháp lý, và liên quan đến vấn đề này, trước tiên các cơ quan chính phủ và lãnh đạo đứng đầu các cơ quan đó phải đảm bảo việc này được thực hiện đúng pháp luật” (Khamenei, 1398).

Có thể thấy, các lãnh tụ tinh thần của Iran đều nhấn mạnh tầm quan trọng của Hijab trong việc xây dựng hình tượng người phụ nữ sau cách mạng.

2. Quy định về Hijab trong không gian công cộng

Như vậy tại Iran, quy định về Hijab vừa là bổn phận tôn giáo gắn với bản sắc văn hóa vừa là trách nhiệm tuân thủ pháp luật. Ý tưởng về Nhà nước Cộng hòa Hồi giáo được hiện thực hóa với việc xây dựng luật pháp dựa trên luật Shari'a theo sự kiến giải của “Đại giáo chủ” (Ayatollah) và 12 thành viên của “Hội đồng Giám hộ” (trong đó có 6 tăng lữ được chỉ định trực tiếp bởi Ayatollah). Các điều 4 và 5 của Hiến pháp được thông qua tháng 12 năm 1979 quy định rõ điều này. Ví dụ, Điều 4 nêu rõ:

“Mọi luật lệ và quy định dân sự, hình sự, tài chính, kinh tế, hành chính, văn hóa, quân sự, chính trị và các quy định khác phải dựa trên các tiêu chuẩn Islam. Nguyên tắc này được áp dụng tuyệt đối và phổ quát cho mọi điều khoản của Hiến pháp cũng như mọi luật lệ và quy định, và các *fuqaha* (luật gia Hồi giáo) trong Hội đồng Giám hộ có nhiệm vụ giám sát và thực hiện nguyên tắc này” (Constitution of Islamic Republic of Iran, 2013, p.8). Do đó, các luật được Quốc hội thông qua (*Majlis*) đều phải thông qua Hội đồng Giám hộ để đảm bảo chúng phù hợp với các nguyên tắc của Hồi giáo.

Về quyền phụ nữ, Điều 20, 21 Hiến pháp Iran quy định rõ việc phụ nữ được pháp luật bảo vệ ngang với đàn ông và được hưởng “tất cả các quyền con người, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa tuân thủ theo tiêu chuẩn Hồi giáo” (Constitution of Islamic Republic of Iran, 2013).

Có thể thấy “tiêu chuẩn Hồi giáo” là nền tảng của các quy định, quyền và trách nhiệm của công dân Iran trong xã hội hậu cách mạng. Một trong những nền tảng cơ bản và tiên quyết của “tiêu chuẩn Hồi giáo” là thánh kinh Qur’an, do đó các kiến giải, quy định về Hijab tại Iran cũng dựa trên những Surah trong Qur’an có liên quan đến trang phục của phụ nữ.

Qur’an và Hijab

Trong Surah Al-Ahzab (33:53), Hijab xuất hiện trong lời khuyên dành cho người đến thăm Nhà tiên tri Mohammed và “muốn hỏi chuyện các bà (vợ của Nabi), hãy hỏi các bà từ sau một bức màn” (Qur’an, 2010, tr.425). Trong bối cảnh các xã hội Hồi giáo hiện nay, Hijab là trang phục cho phụ nữ, Hijab được gắn với sự khiêm tốn, đoan trang và đặc biệt liên quan đến khăn trùm đầu. Trong Qur’an, các Surah được cho là nói về trang phục của phụ nữ thường không trực tiếp sử dụng từ Hijab. Ví dụ, trong Surah An-Nur (24:31):

“Hãy bảo những người phụ nữ có đức tin nên hạ thấp cái nhìn (của họ) xuống và che phủ phần kín đáo (của cơ thể) của họ và chớ phô bày nhan sắc ra ngoài ngoài trừ bộ phận nào lộ ra ngoài tự nhiên (như hai bàn tay, đôi mắt...) và họ nên kéo khăn choàng phủ lên ngực; và chớ phô bày nhan sắc ngoài trừ đối với chồng, cha ruột, hoặc cha chồng, hoặc con trai ruột, hoặc con trai của chồng, hoặc con trai của anh em ruột, hoặc con trai của chị em ruột, hoặc những người đàn bà (giúp việc), hoặc những người nô lệ thuộc quyền sở hữu của họ, hoặc những đứa trẻ không quan tâm với các phần kín đáo của phụ nữ; và (bảo họ) chớ nện (gót) chân mạnh (xuống đất) để cho người ta biết mình đang giấu nữ trang (trong người)...” (Qur’an, 2010, tr.355).

Cụm từ “khăn choàng” trong đoạn này trong tiếng Arab được dùng là “*khumur*” (خمر).

Hay tại một đoạn khác cũng trong Surah này nói về việc những người phụ nữ lớn tuổi có thể bỏ lớp áo ngoài:

“Và những người phụ nữ quá tuổi sinh con và đã bỏ ý định lập gia đình sẽ không có tội nếu họ cởi lớp áo ngoài của họ ra miễn là không là loi phoi bày nhan sắc. Nếu họ tự tiết chế được thì sẽ tốt cho họ hơn. Bởi Allah Toàn thánh và Toàn Tri” (Qur’an, 2010, tr.358).

Chữ được dùng trong bản tiếng Arab cho cụm “lớp áo ngoài” là “ثياب” (danh từ số nhiều của “ثوب” (*thawb*)) nghĩa là quần áo. Từ này cũng được viết đến dưới dạng thức phiên âm trong tiếng Anh là Thobe với nghĩa là áo choàng dài gắn với Trung Đông.

Hoặc trong Surah Al-Ahzab:

“Hỡi Nabi (Muhammad!) Hãy bảo các bà vợ của Người và các đứa con gái của Người và các bà vợ của tín đồ dùng áo choàng phủ kín thân mình họ. Làm thế để dễ nhận biết họ và vì thế, sẽ không bị xúc phạm...” (Qur’an, 2010, tr.426).

Từ được dùng cho “áo choàng” là “جلیب” (*jalabib*) thường được dùng để chỉ các loại áo rộng, thụng, khoác ngoài.

Như vậy có thể thấy Qur'an là tiền đề về mặt tôn giáo cho vấn đề Hijab tại các xã hội Hồi giáo, là cơ sở cho các kiến giải về quy định Hijab và trong điều kiện cụ thể của Iran cũng là nền tảng cơ bản cho quá trình thể chế hóa quy định Hijab bắt buộc.

Quá trình thể chế hóa Hijab ở Iran

Liên quan đến vấn đề Hijab tại Iran, vào năm 1983, Hijab bắt buộc chính thức được luật hóa thông qua Luật Trừng phạt Hồi giáo (*Qisas*), quy định hình phạt 74 roi nếu vi phạm quy định trang phục về Hijab. Quy định được định nghĩa là “phù hợp với luật pháp và Shari'a” này vẫn được áp dụng đối với những phụ nữ bỏ khăn ở nơi công cộng do “vi phạm đạo đức” (Shweta Sharma, 2024).

Cuốn 5, chương 18, Điều 638 của Luật Hình sự Iran quy định hình phạt đối với những người có hành vi “tội lỗi” (*haram*) công khai tại nơi công cộng và trên đường phố với mức phạt tù từ 10 ngày đến 2 tháng hoặc phạt đánh lên đến 74 roi. Đến năm 1995, ghi chú bổ sung ghi rõ phụ nữ xuất hiện ở nơi công cộng và đường phố mà không mặc Hijab sẽ bị phạt tù từ 10 ngày đến 2 tháng hoặc phạt 50.000 đến 500.000 rials (6,25 đến 62,5 USD theo tỷ giá thị trường năm 1995). Ngoài ra Điều 639 quy định phạt từ 1 đến 10 năm tù đối với những người cổ xúy hành vi vô đạo đức hoặc mại dâm, hay điều 640 quy định hình phạt tiền và phạt đánh 74 roi đối với việc xuất bản, lan truyền các ấn phẩm liên quan đến các hành vi “vi phạm đạo đức công cộng” (Hamideh Sedghi, 2007, tr.201). Ngoài ra, Điều 1210 Luật Dân sự quy định tuổi dậy thì của nữ là 9 tuổi vì thế trẻ em gái từ 9 tuổi bắt đầu quàng Hijab (Sahar Maranlou, 2014, tr.127). Các điều luật này là chỗ dựa pháp lý đối với các quy định về Hijab bắt buộc tại nơi công cộng tại Iran.

Tháng 9 năm 2023, luật mới về Hijab với tên gọi “Luật hỗ trợ gia đình bằng việc tăng cường văn hóa trong sạch và Hijab” được thông qua với các hình phạt gia tăng liên quan đến Hijab: người phạm lỗi mặc Hijab không nghiêm chỉnh (*bad Hijab*) có thể bị phạt tiền lên đến 240 triệu rials (5.683 USD theo tỷ giá trung bình năm 2023) và số tiền sẽ tăng lên gấp đôi nếu phạm lỗi lặp lại, họ có thể mất việc làm, cấm sử dụng mạng xã hội từ 6 tháng đến 2 năm; những người phạm lỗi lặp lại có thể bị phạt tù từ 2 đến 5 năm, bị cấm xuất cảnh 2 năm. Những người bỏ Hijab (*bi Hijab*) có thể bị phạt tù lên đến 10 năm (Luật hỗ trợ gia đình thông qua tăng cường văn hóa trong sạch và Hijab, 1402).

Như vậy vấn đề Hijab và việc quay lại với khăn trùm đầu (*reveiling*) được chính quyền Iran sau cách mạng xem như một biểu trưng cho cách mạng, quay về với trụ cột của Hồi giáo, chống chủ nghĩa đế quốc và phương Tây, đặc biệt là “chủ nghĩa thực dân văn hóa”, trở thành nền tảng của kế hoạch xã hội mới và đặc biệt giúp củng cố quyền lực của nhà nước và kiến tạo bản sắc mang đặc trưng Islam và Shi'a.

Trong bối cảnh xây dựng hình ảnh người phụ nữ mới sau cách mạng gắn liền với Hijab, các nền tảng tôn giáo và luật pháp đã được kết hợp nhằm tạo ra một không gian văn hóa với việc nhấn mạnh ý nghĩa bảo vệ các giá trị tốt đẹp của Hijab, đồng thời lên án việc không quàng khăn (*bi Hijab*) và quàng khăn không nghiêm chỉnh (*bad Hijab*). Mục tiêu của việc khôi phục Hijab liên quan đến nền tảng, quy định tôn giáo, các kiến giải về việc phụ nữ cần che đi các phần cơ thể của mình để tránh “quyến rũ và mời gọi” và định nghĩa “*bad Hijab*” bao gồm cả việc mặc trang phục quá bó. Màu sắc, kiểu dáng trang phục cũng là vấn đề được thảo luận rất nhiều. Những bộ *chador* màu đen choàng dài hay khăn *maqna’e* với các màu tối như tím than, nâu... được khuyến khích. Trong quá trình thực hiện, hai lực lượng hỗ trợ cho hoạt động giám sát Hijab là *Basij* (những người mộ đạo và ủng hộ quy định về Hijab, thường đi cùng Cảnh sát đạo đức (*Gasht-e-ershad*) tuần tra trên đường phố) và *Herasat* (những nhân viên an ninh ở các tòa nhà, công sở và thường là phụ nữ). Ở trường đại học toàn bộ là nữ sinh trước đây, nơi tác giả bài viết từng theo học tại thủ đô Tehran, một bên của cổng trường là phòng bảo vệ của các nam nhân viên và một bên là phòng của *Herasat*. Nhiệm vụ của các nhân viên *Herasat* là quan sát trang phục của sinh viên ra vào trường. Tùy từng thời điểm, phụ thuộc vào không khí chính trị trong nước, việc giám sát của *Herasat* có thể nhẹ nhàng hoặc thắt chặt hơn như yêu cầu tất cả sinh viên đều đi qua phòng giám sát thay vì chỉ đi qua cổng trường khi có các trường hợp cần lưu ý, nhắc nhở mới gọi sinh viên vào phòng kiểm tra. Với tư cách là một sinh viên nước ngoài theo học tại trường, tác giả bài viết này vẫn mặc những trang phục sáng màu như khăn có màu đỏ, áo màu vàng, cũng từng quàng *maqna’e* vì sự tiện lợi của nó (dễ sử dụng vì không cần kẹp giữ, đỡ trơn trượt đặc biệt với chất tóc mềm và mượt hơn của người vùng Đông Á) hơn là do quy định.

Trong thực tế, quy định liên quan đến Hijab cũng tác động đến nhiều khía cạnh khác nhau của xã hội Iran và còn có tác động đối với những quy định liên quan đến văn hóa, nghệ thuật. Ngoài ra, bản thân Hijab cũng trở thành khung - một loại khung trong khung, không chỉ là mối quan hệ của cái che - cái được che (cơ thể/tóc) mà còn là ranh giới giữa gương mặt với không gian bên ngoài và vì thế nó trở thành một phần quan trọng của ngôn ngữ điện ảnh trong các bộ phim Iran (Sara Saljoughi, 2022, p.190).

Phụ nữ Iran tìm cách đối thoại bản sắc và thể hiện tinh thần của mình liên quan đến trang phục. Có những lúc những trang phục được coi là Hijab phù hợp nhất như *chador* được sử dụng để giúp họ có thể thoải mái hơn với những lựa chọn mới của mình, giống như Sanaz trong “Độc Lolita ở Tehran”:

“Cô chào tạm biệt, phủ khăn trùm đầu, mặc áo choàng đen [*chador*] lên chiếc sơ mi da cam và quần jean, quấn khăn quanh cổ thêm mấy vòng để che đôi bông tai bằng vàng to đùng kia. Cô dém mấy sợi tóc bướng bỉnh vào dưới khăn trùm... đeo đôi găng ren đen mỏng để giấu lớp sơn móng tay” (Azar Nafisi, 2018, tr.42).

Trong những năm qua, những hình ảnh phụ nữ Iran với trang phục sáng màu và khăn quàng lỏng trở nên phổ biến hơn trên đường phố và dễ dàng thấy trên mạng xã hội.

Ở không gian công cộng như trên các phương tiện giao thông, càng ở các phương tiện nhỏ, việc chia tách không gian dựa theo giới tính càng giảm đi. Các tuyến tàu điện ngầm của Tehran có các toa riêng biệt dành cho nam giới, nữ giới, gia đình và việc tuân thủ dễ dàng hơn do các khoang tàu rộng. Trên xe bus, khi khu vực dành cho phụ nữ (thường là ở phía sau và ít ghế, được phân cách bằng một thanh chắn ngang xe ở cửa sau) hết chỗ, phụ nữ có thể lên phía trên (thường dành cho đàn ông) ngồi. Ngoài ra, đối với xe taxi hoặc xe tuyến chạy bằng xe 16 chỗ ngồi - một loại hình chở khách rất phổ biến ở Iran, việc phụ nữ và đàn ông ngồi chung xe, trên cùng băng ghế và cạnh nhau là điều phổ biến.

Fatemeh Haqiqatjoo là nữ đại biểu Quốc hội trong giai đoạn 2000 - 2004. Đây là giai đoạn được gọi là Maslij thứ 6, được cho là có khuynh hướng cải cách nhất kể từ sau cách mạng tại Iran. Đây cũng là Quốc hội có tới 13 đại biểu là nữ và nhiều người trong số họ là giảng viên các trường đại học danh tiếng như Đại học Tehran, Đại học nữ Al-Zahra. Các nữ dân biểu đã tận dụng điều kiện, bối cảnh chính trị cởi mở và hợp tác cùng các tổ chức phi chính phủ vì quyền con người và phụ nữ cũng như các chuyên gia về Islam để có thể vận động hành lang, đề xuất và thúc đẩy những cải cách về chính sách liên quan đến phụ nữ như nâng tuổi kết hôn, mở rộng quyền lợi của phụ nữ liên quan đến ly dị và quyền nuôi con... Rất nhiều trong số họ không mặc *chador* và lựa chọn khăn quàng (*roosari*). Bản thân Fatemeh Haqiqatjoo ở thời điểm đó là người mặc *chador* với khăn và quần áo sáng màu. Bà khẳng định:

“Tôi là “người trong cuộc” (những người sùng đạo và đặt niềm tin vào mục tiêu của Nhà nước) nhưng bình đẳng rất quan trọng với tôi và tôi có quan điểm rộng mở về bình đẳng xã hội” (Valentine. M. Moghadam & Fatemeh Haghigatjoo, 2016).

Như vậy, có những người phụ nữ từ trong bộ máy chính quyền và phạm vi tôn giáo cố gắng tìm kiếm giải pháp và gia tăng sự hiện diện cũng như tiếng nói của phụ nữ.

Kết luận

Có thể thấy, Hijab đã trở thành một trong những vấn đề trung tâm trong kiến tạo bản sắc văn hóa ở Iran sau Cách mạng Hồi giáo 1979. Hijab ngoài trách nhiệm tôn giáo đã trở thành biểu trưng văn hóa cụ thể của người phụ nữ Iran. Hijab cũng là minh chứng điển hình cho sự tương tác giữa tôn giáo và chính trị và các hoạch định chính sách. Những nền tảng tôn giáo như quan điểm liên quan đến trang phục của phụ nữ trong Qur'an, cũng những kiến giải, thảo luận của các Ayatollah Khomeini và Khamenei đã dần dần được thể chế hóa trở thành quy định sự hiện diện của phụ nữ tại không gian công cộng của Iran. Đồng thời với quá trình thể chế hóa đó là các phong trào phụ nữ

dưới các hình thức khác nhau nhằm vận động, yêu cầu, đòi hỏi quyền tự quyết liên quan đến vấn đề Hijab. Tùy từng thời điểm và khuynh hướng của chính phủ cầm quyền (cứng rắn hay cải cách), việc thực thi các quy định liên quan đến Hijab cũng có thể được thắt chặt hoặc nói lỏng.

Tài liệu tham khảo

1. Azar Nafisi (2018). *Đọc Lolita ở Tehran, Hồi ký qua những cuốn sách*. Nguyễn Thu Huyền, Dzũ Lệ Khanh (dịch). Nxb. Nhà Nam, Hà Nội.
2. Qur'an (2010). *Thiên kinh Qur'an và Bản dịch ý nghĩa nội dung bằng Việt ngữ*. Hassan Bin Abdul Karim (dịch). Trung tâm Ấn loát Quốc vương Fahad về việc xuất bản Thiên kinh Qur'an, Medina.
3. Ali Banuazizi (2021). The Crossing Paths of Religion and Nationalism in Contemporary Iran. In Nadim N. Rouhana & Nadera Shalhoub-Kevorkian (Eds.). *When Politics are Sacralized: Comparative Perspectives on Religious Claims and Nationalism* (pp.247-272). Cambridge: Cambridge University Press.
4. Alia Chughtai, Mohamed A.Hussein (2025). A simple visual guide to Iran and its people. *Al Jazeera*. <https://www.aljazeera.com/news/2025/6/20/a-simple-visual-guide-to-iran-and-its-people>. Ngày truy cập 26/6/2025.
5. Anahita Davahi (2024). Shirian Ebadi: “Gender Apartheid means you are discriminating against half of society”, *Justice Info*. <https://www.justiceinfo.net/en/135910-shirin-ebadi-gender-apartheid-means-discriminating-against-half-society.html>. Ngày truy cập 15/6/2025.
6. Asghar Farhadi (2011). *A Separation (Jodai-e Nader az Simin)*. FilmIran
7. Constitution of Islamic Republic of Iran (2013). Iran Constitution. <https://ecnl.org/sites/default/files/files/2021/IranConstitution.pdf>. Ngày truy cập 22/6/2025.
8. Hamideh Sedghi (2007). *Women and Politics in Iran: Veiling, Unveiling, and Reveiling*. Cambridge: Cambridge University Press.
9. Peter Graff (2025). Iran pardons journalists who reported woman's death that triggered unrest. *Reuter*. <https://www.reuters.com/world/middle-east/iran-pardons-journalists-who-reported-womans-death-that-triggered-unrest-2025-02-11/>. Ngày truy cập 18/6/2025.
10. Sahar Maranlou (2014). Access of Women to Justice and Legal Empowerment. In *Access to Justice in Iran: Women, Perceptions, and Reality* (pp.123-154). Cambridge: Cambridge University Press.
11. Sara Saljoughi (2022). Hejab as Frame in Ten and Beyond. In A. Maurice (Ed.). *Faces on Screen: New Approaches* (pp. 181–192). Edinburgh University Press.
12. Sara Atta (2023). Iran witnessed increase in number of literate, educated women after Islamic Revolution. *Tehran Times*. <https://www.tehrantimes.com/news/486261/Iran-witnessed-increase-in-number-of-literate-educated-women>. Ngày truy cập 24/6/2025.

13. Shweta Sharma (2024). Iranian women whipped 74 times for not covering her head. *Independent*. <https://www.independent.co.uk/news/world/middle-east/iran-woman-lashed-head-scarf-hijab-laws-b2474756.html>. Ngày truy cập 22/6/2025.

14. Valentine. M. Moghadam & Fatemeh Haghghatjoo (2016). Women and Political Leadership in an Authoritarian Context: A Case Study of the Sixth Parliament in the Islamic Republic of Iran. *Politics & Gender*, 12(1), 168-197. doi:10.1017/S1743923X15000598. Ngày truy cập 12/6/2025.

15. World Bank Group (2024). Population, female (% of total population)- Iran, Islamic Rep. *World Bank*. <https://data.worldbank.org/indicator/SP.POP.TOTL.FE.ZS?locations=IR> Ngày truy cập 18/6/2025.

16. World Economic Forum (2025). Global Gender Gap Report 2025, https://reports.weforum.org/docs/WEF_GGGR_2025.pdf. Ngày truy cập 18/6/2025.

17. (زن روز و (س) زهرا حضرت میلاد) الزهراء جامعه بانوان جمع در سخنرانی. 1363. خمینی الله روح. http://www.imam-khomeini.ir/fa/C207_44291/_الگوی_مسلمان_زن_20page185 (20/6/2025) [*Ruhollah Khomeini (1363). Bài phát biểu tại buổi gặp gỡ với phụ nữ Chung viện Al-Zahra (ngày sinh Zahra và ngày phụ nữ)*]. Ngày truy cập 20/6/2025.

18. علی حسینی خامنه ای. 1396. بیانات در دیدار مداحان اهل بیت علیهم السلام. <https://farsi.khamenei.ir/speech-content?id=39136> (21/6/2025) [*Ali Hosseini Khamenei (1396). Bài phát biểu tại buổi gặp gỡ với Những người ca tụng Ahl-Bayt*]. Ngày truy cập 21/6/2025.

19. علی حسینی خامنه ای. 1403. بیانات رهبر انقلاب درباره ی "مسئله حجاب". <https://farsi.khamenei.ir/roadmap-content?id=56168> (21/6/2025) [*Ali Hosseini Khamenei (1403). Bài phát biểu của Lãnh tụ Cách mạng về "Vấn đề Hijab"*]. Ngày truy cập 21/6/2025.

20. دفتر حفظ و نشر آثار حضرت آیت الله العظمی خامنه ای. 1398. دیدار رئیس جمهور و اعضای هیئت دولت با. <https://farsi.khamenei.ir/news-content?id=43310> (22/6/2025) [*Văn phòng lưu trữ và xuất bản tác phẩm của Ayatollah Khamenei (1398). Gặp gỡ của Tổng thống cùng các thành viên chính phủ với Lãnh tụ Cách mạng*]. Ngày truy cập 22/6/2025.

21. متن نهایی لایحه حمایت از خانواده از طریق ترویج فرهنگ عفاف و حجاب (مصوب کمیسیون قضایی. 1402) <https://www.ekhtebare.ir/مستن-نهایی-لایحه-حمایت-از-خانواده-از-طری-مجلس> (24/6/2025) [*Bản cuối của Luật Hỗ trợ gia đình bằng việc tăng cường văn hóa trong sạch và Hijab (đã được Ủy ban tư pháp của Quốc hội thông qua) (1402)*]. Ngày truy cập 24/6/2025.